

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HSST
Ngày: 23-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan – Giảng viên đại học
Ông Nguyễn Minh Sơn – Cán bộ hưu Trí

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Thị HA** (Tên gọi khác: Út), sinh năm 1988 tại: Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Liên Gia 6, tổ dân phố 7, phường Tân Lập, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Hợi, sinh năm: 1947 và bà Trần Thị M, sinh năm: 1952. Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Minh H, sinh năm: 1980; có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền sự: không

Tiền án:

+ Ngày 20-12-2018, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 05-7-2019, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 25-11-2019, bị Tòa án nhân dân quận S, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 12-6-2020, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản

+ Ngày 29-3-2021, bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

+ Ngày 05-5-2004: bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 05-5-2006.

+ Ngày 22-12-2008, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản

+ Ngày 14-6-2010, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 21-12-2011, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 22/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giam ngày 02-5-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

2/Họ và tên: **Phạm Thị Kim V**, sinh năm 1986 tại: Quảng Ngãi. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Liên Gia 14, tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: số 193/22 đường Nguyễn Văn C, tổ dân phố 6, phường Tân Lập, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B (Đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm: 1957. Chồng: Trương Văn Đ, sinh năm: 1976 (*Đã ly hôn*). Có 07 người con, lớn nhất sinh năm: 2005, nhỏ nhất sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

+ Ngày 22-10-2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 29-4-2008, bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 750.000đ về hành vi đánh bạc.

+ Ngày 08-5-2013, bị Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc.

+ Ngày 15-5-2018, bị Cục Cảnh sát Hình sự, Bộ Công an xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị bắt tạm giam ngày 02-5-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

3/Họ và tên: **Trương Thị H**, sinh năm 1983 tại: Gia Lai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị D, sinh năm: 1955; Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1979. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2002 (đã chết), nhỏ nhất sinh năm: 2006.

Tiền án: Ngày 09-6-2010, bị Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 02-5-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên tòa.*

4/Họ và tên: **Lê Vi Vũ**, sinh năm 1989 tại: Bình Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện H, Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến L, sinh năm: 1966 và bà Trần Thị T, sinh năm: 1966.

- Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 18-10-2019, bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02-5-2021 đến ngày 02-10-2021, được bảo lãnh cho tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại:

1/ anh Hồ Minh C, sinh ngày 17/10/2003, nơi cư trú: 35 Nguyễn Trãi, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

2/ Chị Nguyễn Thiên H, sinh ngày 12/6/2004, nơi cư trú: 13/29 Khu phố 4, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt*

3/ chị Đinh Triệu Đoan N, sinh năm: 2002 và anh Nguyễn Hoàng C, sinh năm: 1986; nơi cư trú: số 02 Tôn Đức Thắng, Phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt.*

4/bà Hoàng Thị Hoài X, sinh năm: 1965, nơi cư trú: số 10 Nguyễn Trãi, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

5/ Chị Vi Thị A, sinh năm: 1990, nơi cư trú: thôn Bản Lầu, xã P, huyện S, tỉnh Sơn La. *Vắng mặt.*

6/ Chị Cao Ngọc H, sinh ngày: 01/6/2004, nơi cư trú: số nhà 401, Ấp Mỹ Phú, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. *Vắng mặt.*

7/Chị Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm: 1998, nơi cư trú: số 949/6/4 Nguyễn Chí Thanh, Phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

8/Chị Lê Hoàng Tú V, sinh ngày 12/8/2006, nơi cư trú: số 323/23 ấp Gò Cao, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An. *Vắng mặt.*

9/ Võ Thị Hoàng P, sinh năm: 1994, nơi cư trú: 9/30 Ấp 2, xã N, huyện N, Thành Phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Hậu có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Phạm Thị Kim V có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, Trương Thị H có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Do cần tiền để tiêu xài, H đã rủ V và Hải đến thành phố Đ để trộm cắp tài sản của khách du lịch thì V và H đồng ý. Trước khi đi, H rủ thêm bạn trai là Lê Vi V lên thành phố Đ chơi lễ, do có việc bận nên V đi sau.

Vào sáng ngày 30-4-2021, HA, H và V đi xe khách từ B đến 19 giờ cùng ngày thì đến Đà Lạt. Sau khi thuê khách sạn trên đường Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đ để nghỉ thì HA, H, V ra chợ đêm thành phố Đ tìm khách du lịch để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại đây, H và V đi chung một hướng, H đi một hướng khác, khi vào trong chợ Đà Lạt, H và V đã lần lượt áp sát móc túi áo khoác, giỏ xách và ba lô của khách du lịch lấy trộm được số tài sản cụ thể như sau:

Vụ 1: Hậu áp sát, móc túi của em Hồ Minh C lấy trộm 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng gold.

Người bị hại: Hồ Minh C, sinh ngày 17/10/2003, nơi cư trú: 35 Nguyễn Trãi, Hải Ninh, huyện B, Bình Thuận. Tại bản kết luận định giá tài sản số 96/KL-ĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc điện thoại hiệu Iphone 8 plus màu vàng gold trị giá 6.000.000 đồng, em C đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 2: HA áp sát, lấy trộm từ trong giỏ xách của em Nguyễn Thiên Hương, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, ốp xanh đốm đen.

Người bị hại: Nguyễn Thiên H, sinh ngày 12/6/2004, nơi cư trú: 13/29 Khu phố 4, phường B, B, Đồng Nai. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, ốp xanh đốm đen trị giá 5.000.000 đồng, em H đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 3: HA áp sát lấy trộm từ trong ba lô của chị Đinh Triệu Đoan Ng 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh, ốp trong suốt và 01 điện thoại hiệu

Iphone 12 Pro max màu xanh, không ốp lưng của bạn trai chị Ng là anh Nguyễn Hoàng C.

Những người bị hại:

- Đinh Triệu Đoàn N, sinh năm: 2002, nơi cư trú: số 02 Tôn Đức Thắng, Phường B, Quận Z, thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh, ốp trong suốt trị giá 24.000.000 đồng, chị Ng đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

- Nguyễn Hoàng C, sinh năm: 1986, nơi cư trú: 79 Lạc Long Quân, Phường N, Quận Z, TP Hồ Chí Minh. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro max màu xanh trị giá 24.000.000 đồng, anh C đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 4: HA áp sát móc túi lấy trộm được 01 điện thoại hiệu OPPO A31 màu xanh, dung lượng 128GB của 01 khách du lịch (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ).

Sau khi lấy trộm được điện thoại, để tránh bị phát hiện HA đều tắt nguồn điện thoại và lần lượt chuyển cho V bỏ vào 01 bịch ny lông, khi đã lấy được 05 điện thoại, HA gọi điện thoại cho H hỏi H đang đứng ở đâu, H nói đang đứng ở khu vực bờ hồ Xuân Hương thì HA nói V đi bộ ra bờ hồ đưa bịch nylon có 05 điện thoại này cho Hải cất giữ.

Sau khi đưa số điện thoại di động mới trộm cắp được cho HA cất giữ. HA và V tiếp tục vào chợ Đ thực hiện các vụ trộm cắp như sau:

Vụ 5: Hậu áp sát móc túi của bà Hoàng Thị Hoài X lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Samsung J4+ màu đen, có chữ Watermelon rồi tắt nguồn điện thoại và chuyển cho V cất giấu.

Người bị hại: Hoàng Thị Hoài X, sinh năm: 1965, nơi cư trú: số 10 Nguyễn Trãi, xã Đ, huyện Đ, Bình Thuận. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc điện thoại hiệu Samsung J4+ màu đen, có chữ Watermelon trị giá 1.200.000 đồng, chị X đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 6: HA áp sát móc túi của chị Vì Thị A lấy trộm được 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, ốp nhựa màu đen rồi tắt nguồn điện thoại và chuyển cho V cất giấu.

Người bị hại: Vì Thị A, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Púng Bánh, Sốp Cộp, Sơn La. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen, ốp nhựa màu đen trên trị giá 1.500.000 đồng, chị A đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 7: Vân áp sát móc túi lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Samsung A51 màu trắng, ốp phía sau có hình bông hoa hồng và 01 điện thoại hiệu Samsung J4 màu vàng gold, ốp phía sau trong suốt của 02 người khách du lịch (không rõ tên tuổi, địa chỉ).

Cùng lúc này, V gọi điện thông báo cho HA biết V đã đến thành phố Đ. HA nói V ra chợ đêm Đ gặp mặt rồi gọi điện cho H ra đón V. Khi V đến H bỏ bọc nylon chứa 05 điện thoại lúc trước V đưa cho H vào balo của V. Tại thời điểm này, V không biết việc H cùng đồng bọn trộm cắp móc túi, không biết số điện thoại trên là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó, cả nhóm về lại khách sạn, V đưa lại bọc nylon bên trong có 05 điện thoại cho HA, VA cũng đưa lại 04 điện thoại cho HA. HA cất tất cả 09 điện thoại vào trong valy của mình rồi cả nhóm đi ngủ.

Đến 19 giờ, ngày 01/5/2021, HA rủ cả nhóm quay lại chợ đêm Đ để trộm cắp tài sản của khách du lịch thì tất cả đều đồng ý. HA nói V đi cùng với HA ở phía ngoài còn VA đi với Hậu vào trong chợ Đ tìm người có tài sản để trộm cắp, lần này cả nhóm đã lấy trộm được số tài sản cụ thể như sau:

Vụ 8: Hậu đến áp sát em Cao Ngọc H móc túi lấy trộm được 01 điện thoại hiệu VIVO 1906 màu đỏ, không có ốp lưng rồi chuyển điện thoại này cho VA, VA cất giữ trong người cho đến khi bị cơ quan Công an bắt giữ.

Người bị hại: Cao Ngọc H, sinh ngày: 01/6/2004, nơi cư trú: Ấp Mỹ Phú, Thiện Mỹ, huyện C, Sóc Trăng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại hiệu VIVO 1906 màu đỏ, không có ốp lưng trị giá 1.400.000 đồng, em Hân đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 9: Tại khu vực cầu thang chợ từ Khu H, Phường 1, thành phố Đ xuống tượng đài, HA áp sát rồi thò tay vào túi của chị Huỳnh Thị Cẩm L, lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu vàng, ốp nhựa hoạt hình rồi tắt nguồn, chuyển cho VA.

Người bị hại: Huỳnh Thị Cẩm L, sinh năm: 1998, nơi cư trú: 949/6/4 Nguyễn Chí Th, xã T, tỉnh Bình Dương. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đt xác định chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 màu vàng, ốp nhựa hoạt hình trị giá 12.000.000 đồng, chị L đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 10: HA đến khu vực cổng chợ Đ, áp sát em Lê Hoàng Tú V, lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro max màu đen, ốp lưng màu xám rồi tắt nguồn, chuyển cho Vân.

Người bị hại: Lê Hoàng Tú V, sinh ngày 12/8/2006, nơi cư trú: Thị trấn H, huyện Đ, Long An. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại hiệu phone 11 Pro max màu đen, ốp lưng màu xám trị giá 16.000.000 đồng, em V đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Vụ 11: HA áp sát chị Võ Thị Hoàng P lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, ốp nhựa trong suốt rồi tắt nguồn, chuyển cho VA.

Người bị hại: Võ Thị Hoàng P, sinh năm: 1994, nơi cư trú: 9/30 Ấp 2, Nhơn Đức, huyện NB, thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, ốp nhựa trong suốt trị giá 5.000.000 đồng, chị P đã nhận lại điện thoại bị mất, không yêu cầu gì thêm.

Sau khi nhận điện thoại từ HA, VA bỏ 03 điện thoại vào 01 bọc nylon rồi đưa cho H, H tiếp tục chuyển lại 03 điện thoại này cho V, V cất giấu 03 điện thoại này trong người, còn VA giữ 01 điện thoại hiệu VIVO 1906 màu đỏ, nhưng đã bị Công an phát hiện, V, HA, H và V đều bị bắt giữ đưa về cơ quan Công an làm việc.

Tang vật thu giữ:

** Thu giữ của Phạm Thị HA:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng gold, ốp màu xanh
- 01 điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, ốp xanh đốm đen.
- 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, ốp trong suốt.
- 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, không ốp lưng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu đỏ, ốp màu đen.
- 01 điện thoại Samsung Galaxy A11 màu đen, ốp màu đen.
- 01 điện thoại hiệu Samsung A51, màu trắng, ốp phía sau có hình bông hoa hồng. Hiện chưa xác định được người bị hại.
- 01 điện thoại hiệu Samsung J4, màu vàng, ốp trong suốt. Hiện chưa xác định được người bị hại.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu xanh. Hiện chưa xác định được người bị hại.

- 01 điện thoại Vivo 1906 màu xanh ốp nhựa trong suốt của Phạm Thị HA.

** Thu giữ của Phạm Thị Kim VA:*

- 01 điện thoại hiệu VIVO 1906 màu đỏ, không có ốp lưng.
- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị Kim Va.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen, lưng màu hồng bị nứt mặt kính của VA

- 02 tấm khăn choàng.

** Thu giữ của Trương Thị H:* 01 điện thoại OPPO A5S màu đen không ốp lưng, mặt kiếng bị nứt.

** Thu giữ của Lê Vi V:*

- 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu vàng, ốp nhựa hoạt hình.
- 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro max màu đen, ốp lưng màu xám.
- 01 điện thoại hiệu Iphone 7 plus màu hồng, ốp nhựa trong suốt.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu đen của V.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia dạng phím bấm của V.

- Số tiền 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 41/Ctr-VKS ngày 24 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trương Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Vi V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA và Lê Vi V thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như bản Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản Cáo trạng. Riêng bị cáo Trần Thị H không thừa nhận tham gia trộm cắp tài sản vào ngày 30-4-2021 như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Thị HA từ 05 đến 06 năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hình phạt 11 (*Mười một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù của Bản án số 47/2021/HSST ngày 29-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã P. Buộc bị cáo Phạm Thị HA phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Thị Kim VA từ 04 năm 6 tháng đến 05 năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hình phạt 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù của Bản án số 34/2016/HSST ngày 01-9-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Phạm Thị Kim VA phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trương Thị H 3 năm 6 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Vi V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Bị cáo HA và VA xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, V vì vai trò của hai bị cáo này không lớn. Bị cáo H xin xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xem xét lại trách nhiệm hình sự của bị cáo đối với hành vi trộm cắp của bị cáo vào ngày 30-4-2021. Bị cáo V xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội chữa bệnh, sửa chữa, khắc phục sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Đ Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đánh giá về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa hôm nay. Người bị hại anh Hồ Minh C, chị Nguyễn Thiên H, chị Đinh Triệu Đoan Ng, anh Nguyễn Hoàng C, chị Hoàng Thị Hoài X, chị Vì Thị A, chị Cao Ngọc H, chị Huỳnh Thị Cẩm L, chị Lê Hoàng Tú V, chị Võ Thị Hoàng P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Thị H không thừa nhận tham gia cùng bị cáo HA, VA thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 30-4-2021 vì khi cầm bịch điện thoại do bị cáo VA đưa bị cáo không biết là tài sản do bị cáo HA, VA trộm cắp được. Xét thấy, lời khai của bị cáo H không phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, không phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, không phù hợp với biên bản xác định hiện trường nên không đủ cơ sở chấp nhận. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay, bản thân bị cáo HA xác nhận bản thân là người khởi xướng, cầm đầu trong việc trộm cắp tài sản, bị cáo từng có nhiều tiền án về tội trộm cắp nên theo bị cáo thì khi bị cáo rủ bị cáo H qua thành phố Đ thì bị cáo HA cũng biết và nhận thức được đi cùng bị cáo qua thành phố Đ để thực hiện hành vi trộm cắp. Bên cạnh đó, bị cáo H là người có đầy đủ nhận thức, lời khai trong giai đoạn điều tra của bị cáo thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khẳng định quá trình điều tra bị cáo không bị ép, mớm cung, dùng nhục hình nên đã đủ cơ sở khẳng định bị cáo khi nhận tài sản trộm cắp từ VA thì biết là tài sản trộm cắp nhưng vẫn cất giấu giúp VA để tránh bị phát hiện nên cần xác định bị cáo tham gia trộm cắp với vai trò giúp sức cho bị cáo HA và VA.

Xét lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, Biên bản định giá tài sản, Biên bản xác định hiện trường, cáo trạng, vật chứng thu

giữ được là phù hợp, khách quan và có tính logic với nhau nên đủ cơ kết luận: trong thời gian ngày 30-4-2021 và 01-5-2021 tại khu vực Chợ Đêm trung tâm thành phố Đ, lợi dụng nơi đông người, người đi chơi, đi du lịch mất cảnh giác, sơ hở bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA, Trần Thị HA và Lê Vi V đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút để lấy tài sản là điện thoại di động của người đi chơi, đi du lịch. Trong đó, Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA, Trần Thị H tham gia thực hiện 09 vụ/10 điện thoại, theo kết luận định giá tài sản trị giá tài sản trộm cắp là 96.100.000 đồng, còn Lê Vi V tham gia thực hiện 04 vụ/04 điện thoại theo kết luận định giá tài sản trị giá tài sản trộm cắp là 34.400.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm hành vi xâm phạm trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý, lén lút chiếm đoạt. Hành vi nêu trên của các bị cáo nêu trên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA, ngoài việc tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng, còn thuộc trường hợp tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo H phạm tội khi chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA, Lê Vi V thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Trương Thị H khai mâu thuẫn với chính lời khai của mình, mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo khác, quanh co, chối bỏ trách nhiệm nên không áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo.

[5] Xét tính chất đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, mặc dù có sự bàn bạc với nhau từ trước nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, cần đánh giá vai trò của bị cáo Phạm Thị HA là cao và tích cực nhất trong số các bị cáo, bởi lẽ bị cáo vừa là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu việc phạm tội, vừa trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn Phạm Thị Kim VA là người giúp sức tích cực nhất trong việc nhận điện thoại của HA để tuồn ra ngoài đưa cho HA, V nên giữ vai trò thứ 02 trong vụ án. Đối với HA là người trực tiếp nhận điện thoại từ VA, sau đó giao cho V, đồng thời tham gia nhận điện

thoại nhiều lần hơn nên giữ vai trò thứ 3 và cũng là người giúp sức, riêng V quá trình điều tra chỉ chứng minh V tham gia 04 vụ/09 vụ nên giữ vai trò thấp nhất trong nhóm. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội của Ha, VA, H nghiêm trọng, V là ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến sự thân thiện, yên bình của thành phố Đ trong mắt khách tham quan du lịch, ảnh hưởng xấu đến hoạt động du lịch; gây mất an ninh, trật tự, trị an trên địa bàn. Xét thấy, trong vụ án này, bị cáo HA có vai trò là người chủ mưu, khởi sự, cầm đầu, lôi kéo người khác phạm tội, bên cạnh đó nhân thân bị cáo từng rất nhiều lần bị lý trách nhiệm hình sự, trong vụ án này bị cáo có 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo cao hơn so với các bị cáo khác để thể hiện sự nghiêm khắc của luật pháp. Đối với bị cáo VA là người giúp sức tích cực nhất cho HA trong việc thực hiện hành vi phạm tội, bên cạnh đó nhân thân bị cáo cũng 02 lần bị xử phạt hành chính, 02 lần bị xử lý trách nhiệm hình sự, trong vụ án này bị cáo cũng có 02 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần phải áp dụng hình phạt đối với bị cáo mức hình phạt cao hơn 02 bị cáo còn lại. Đối với Trương Thị H, ngoài việc tham gia giúp sức tích cực hơn bị cáo V thì bị cáo còn thuộc trường hợp định khung tăng nặng theo điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên mức hình phạt của bị cáo bị áp dụng cần cao hơn so với bị cáo Vũ. Riêng V có vai trò thấp nhất trong vụ án, không thuộc trường hợp định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự như 03 bị cáo trên, nhân thân có ông nội hoạt động cách mạng nên mức án của bị cáo áp dụng cần thấp hơn các bị cáo trong vụ án. Qua xem xét thấy rằng, nếu không áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo sẽ không đảm bảo tính răn đe, ảnh hưởng xấu đến dư luận, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần thiết phải cách ly toàn bộ các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài để làm gương, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: quá trình điều tra Công an thành phố Đ thu giữ và chuyển sang Chi cục thi hành án thành phố Đà Lạt theo biên bản giao nhận vật chứng, giấy nộp tiền ngày 26-01-2022 những vật chứng gồm:

- 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung A51, màu trắng, ốp phía sau có hình bông hoa hồng; 01 (Một) điện thoại hiệu Samsung J4, màu vàng, ốp trong suốt; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu xanh, thu giữ của Phạm Thị HA liên quan đến hành vi trộm cắp chưa xác minh được bị hại cần tiếp tục tạm giữ giao cho Công an thành phố Đ xử lý theo thẩm quyền.

Đối với:

- 01 (Một) điện thoại Vivo 1906 màu xanh, ốp nhựa trong suốt, số IMEL: 868613040105919 thu giữ của Phạm Thị HA.

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị Kim VA, số 240839864; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen, lưng màu hồng bị nứt mặt kính; 02 tấm khăn choàng, thu giữ của Phạm Thị Kim VA

- 01 (Một) điện thoại OPPO A5S màu đen, không ốp lưng, mặt kiếng bị nứt, thu giữ của Trương Thị H.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu đen; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia dạng phím bấm của V; số tiền 4.000.000 đồng, thu giữ của Lê Vi Vũ.

Các tài sản thu giữ nêu trên, quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đánh giá về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, toàn bộ người bị hại đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết gì thêm về trách nhiệm dân sự.

[8] Đánh giá về các vấn đề khác:

Ngoài các vụ trộm cắp tài sản đã nêu ở trên, quá trình điều tra còn xác định được các bị cáo tham gia trộm cắp 03 điện thoại của 03 khách du lịch khác, tuy nhiên đến nay chưa xác định được bị hại, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tách ra, khi nào xác định được bị hại sẽ xử lý là phù hợp.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị HA, Phạm Thị Kim VA, Trương Thị H, Lê Vi V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị HA 06 (Sáu) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hình phạt 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù của Bản án số 47/2021/HSST ngày 29-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Phạm Thị HA phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2021 (*Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2018 đến ngày 14-01-2019 tại Bản án số 21/2019/HSST ngày 02-4-2019 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai*)

1.2. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim VA 04 (*Bốn*) năm 6 (*Sáu*) tháng tù,

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hình phạt 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù của Bản án số 34/2016/HSST ngày 01-9-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Phạm Thị Kim VA phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2021.

1.3. Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thị H 04 (*Bốn*) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2021.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Vi V 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 02-5-2021 đến ngày 02-10-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao cho Công an Thành phố Đ - 01 (*Một*) điện thoại hiệu Samsung A51, màu trắng, ốp phía sau có hình bông hoa hồng; 01 (*Một*) điện thoại hiệu Samsung J4, màu vàng, ốp trong suốt; 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu xanh thu giữ của Phạm Thị HA để xử lý theo thẩm quyền.

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị HA: 01 (*Một*) điện thoại Vivo 1906 màu xanh, ốp nhựa trong suốt, số IMEL: 868613040105919.

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Kim V 01 (*Một*) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị Kim Vân, số 240839864; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen, lưng màu hồng bị nứt mặt kính; 02 tấm khăn choàng.

Trả lại cho bị cáo Trương Thị H 01 điện thoại OPPO A5S màu đen không ốp lưng, mặt kính bị nứt.

Trả lại cho Lê Vi V: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia dạng phím bấm của Vũ; số tiền 4.000.000 đồng.

(Toàn bộ vật chứng được bàn giao theo biên bản bàn giao vật chứng và giấy nộp tiền ngày 26-01-2022 giữa Công an Thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Đ)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Phạm Thị HA,

Phạm Thị Kim V, Trương Thị H, Lê Vi V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn

